

Số: /KH-UBND

Nam Đồng, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường Nam Đồng

Thực hiện Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 07/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân phường Nam Đồng xây dựng Kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường Nam Đồng, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Công văn số 777/TTg-TCCV ngày 10/7/2026, Công văn số 814/TTg-TCCV ngày 20/7/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã; Kế hoạch số 1186/KH-BGDĐT ngày 26/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới và thực hiện thí điểm một số mô hình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập; Công văn số 4054/BGDĐT-GDPT ngày 30/6/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đẩy mạnh sắp xếp mạng lưới các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên công lập phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; Công văn số 4291/BGDĐT-GDPT ngày 08/7/2026 về việc hoàn thành việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo Nghị quyết số 180/NQ-CP của Chính phủ; Thông báo số 513-TB/TU ngày 04/8/2026 của Thành ủy Hải Phòng về Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy về phương án, kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả Kế hoạch số 306/KH-UBND của UBND thành phố Hải Phòng; rà soát, sắp xếp mạng lưới các

cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND phường phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều kiện thực tế của địa phương.

Từng bước tái cấu trúc mạng lưới trường học theo quy mô dân số, phân bố dân cư, nhu cầu học tập; nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân sự hỗ trợ giáo dục và các nguồn lực đầu tư.

Sắp xếp, tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm nâng cao chất lượng giáo dục, tạo thuận lợi cho người học, không làm ảnh hưởng đến quyền học tập, khả năng tiếp cận giáo dục và công tác huy động học sinh ra lớp.

Bảo đảm ổn định hoạt động dạy và học, tâm lý của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh; chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ năm học 2026 - 2027.

2. Yêu cầu

Việc rà soát, xây dựng phương án sắp xếp phải căn cứ đầy đủ vào hiện trạng từng cơ sở giáo dục về số lớp, số học sinh, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, vị trí địa lý, khoảng cách giữa các cơ sở, phân bố dân cư và nhu cầu học tập của Nhân dân.

Không thực hiện sắp xếp cơ học chỉ nhằm giảm số lượng đầu mối; phải đặt chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư, khả năng quản trị và quyền lợi của người học làm mục tiêu xuyên suốt.

Bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện phương án; làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên, giáo viên, nhân viên và Nhân dân.

Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; xác định cụ thể nhiệm vụ, tiến độ và thời gian hoàn thành.

Kịp thời báo cáo UBND thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có thẩm quyền đối với những nội dung vượt thẩm quyền hoặc phát sinh khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc chung

a) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông phải phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy mô dân số và không gian phát triển; lấy mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, hiệu quả đầu tư và năng lực quản trị làm định hướng xuyên suốt, bền vững; không thực hiện sắp xếp một cách cơ học chỉ nhằm giảm đầu mối; tuyệt đối không để học sinh do hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường;

b) Tuân thủ các nguyên tắc chuyên môn và khoa học giáo dục; phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục - đào tạo.

c) Lấy người học làm trung tâm; bảo đảm quyền học tập và cơ hội tiếp cận giáo dục; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho học sinh đến trường, không làm

phát sinh rào cản địa lý và chi phí; tuyệt đối không ảnh hưởng đến công tác huy động học sinh ra lớp để duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục.

d) Gắn sắp xếp mạng lưới với đổi mới quản trị nhà trường và tinh gọn đầu mối quản lý; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất và nguồn lực đầu tư; đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình của địa phương và cơ sở giáo dục.

đ) Bảo đảm tính ổn định, kế thừa, hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hoạt động dạy học, tâm lý của học sinh, nhà giáo và cha mẹ học sinh.

e) Theo dõi, đánh giá thường xuyên tình hình thực hiện dựa trên dữ liệu và tác động thực tiễn; kịp thời phát hiện vướng mắc để điều chỉnh phương án, hoàn thiện cơ chế, chính sách và nhân rộng các mô hình phù hợp.

f) Việc sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường phải gắn với bảo đảm các điều kiện chuẩn bị thật tốt cho khai giảng năm học mới 2026 - 2027.

2. Nguyên tắc cụ thể

Giữ nguyên các cơ sở, phân hiệu, điểm trường sau sắp xếp; học sinh đang học tại cơ sở nào tiếp tục được bố trí học tại cơ sở đó, hạn chế tối đa xáo trộn.

Ưu tiên xem xét sắp xếp các trường cùng cấp học có quy mô nhỏ, nằm trong tiêu chí của Kế hoạch số 306/KH-UBND.

Việc lựa chọn trường chính, phân hiệu, điểm trường phải căn cứ tổng thể vào vị trí địa lý, cơ sở vật chất, quy mô lớp học, số học sinh, khả năng tổ chức quản lý, quỹ đất, khả năng đầu tư phát triển lâu dài và thuận lợi cho học sinh.

Giảm ít nhất 30% đầu mối, nơi có điều kiện thuận lợi giảm khoảng 50% đầu mối cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập so với thời điểm ngày 01/7/2025.

IV. RÀ SOÁT HIỆN TRẠNG VÀ CHỈ TIÊU SẮP XẾP

1. Thực trạng quy mô, số nhóm/lớp, đội ngũ CBQL, GV, NV các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trên địa bàn phường Nam Đồng

STT	Tên trường	Số nhóm/lớp	Số trẻ/học sinh	CBQL	Giáo viên	Nhân viên	Ghi chú
1	MN Nam Đồng	18	432	3	37	0	
2	MN Tiên Tiến	29	707	3	55	0	
3	TH Nam Đồng	24	741	3	38	4	
4	TH Tiên Tiến	33	1.116	3	51	3	
5	THCS Nam Đồng	15	590	2	19	3	
6	THCS Tiên Tiến	24	944	2	27	3	
Cộng:		143	4.530	16	227	13	

Mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường phủ kín địa bàn và 100% đạt chuẩn quốc gia; quy mô số lớp

của các cơ sở giáo dục thấp hơn nhiều so với quy định tối đa của các cấp học (mầm non: 30 lớp/trường; Tiểu học: 40 lớp/trường; THCS: 45 lớp/trường);

2. Tiêu chí xem xét sắp xếp

* Sắp xếp theo quy mô lớp học

- Đối với trường mầm non có quy mô từ 15 lớp trở xuống
- Đối với trường tiểu học có quy mô từ 20 lớp trở xuống
- Đối với trường trung học cơ sở có quy mô từ 23 lớp trở xuống

* Trường mới sau sắp xếp (gồm 01 trường chính, có các phân hiệu, điểm trường) có quy mô lớn tiệm cận, đạt hoặc vượt:

Việc sắp xếp phải hướng tới tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường và chất lượng giáo dục.

3. Chỉ tiêu thực hiện

Căn cứ chỉ tiêu của thành phố về giảm ít nhất 30% đầu mỗi địa bàn có điều kiện thuận lợi xem xét giảm khoảng 50% số đầu mỗi cơ sở giáo dục so với thời điểm ngày 01/7/2025, UBND phường Nam Đồng xác định chỉ tiêu cụ thể sau khi hoàn thành rà soát và xây dựng phương án:

Số trường trước sắp xếp: **06** trường.

Số trường dự kiến sau sắp xếp: 04 trường.

Số đầu mỗi dự kiến giảm: 02 trường; Tỷ lệ giảm: 33,7%.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI

1. Đối tượng sắp xếp

Các trường có quy mô nhỏ dưới quy mô theo tiêu chí sắp xếp, thực hiện sắp xếp theo mô hình trường học quy mô lớn, gồm: Trường một cấp học quy mô lớn có các phân hiệu, điểm trường: cấu trúc gồm 01 trường chính có các phân hiệu, điểm trường, được sáp nhập từ 02 trường trở lên cùng cấp học. Sau khi sắp xếp, giữ nguyên các cơ sở trường học trước khi sắp xếp (mô hình một trường chính, có các phân hiệu, điểm trường); học sinh đang học ở đâu vẫn học ở đó.

Cơ cấu nhân sự thực hiện theo Nghị quyết số 37/2026/NQ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ về cơ cấu, số lượng và một số chính sách đối với hiệu trưởng, giám đốc, phó hiệu trưởng, phó giám đốc, nhân sự hỗ trợ giáo dục khi thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp công lập cấp tỉnh, cấp xã.

Dự kiến tổng số trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trước và sau sắp xếp như sau:

- Tổng số trường trước sắp xếp: 06 trường
- Tổng số trường sau sắp xếp: còn 04 trường, giảm 02 trường, tỷ lệ 33,7%.

Trong đó:

(1) Trường Mầm non

- Trước sắp xếp: 02 trường
- Số trường sau sắp xếp: 01 trường; giảm 01 trường.

(2) Trường Tiểu học: có 02 trường, giảm 0 trường (*Lý do: chưa thực hiện ở giai đoạn này, sẽ thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền*).

(3) Trường Trung học cơ sở

- Trước sắp xếp: 02 trường;

- Số trường sau sắp xếp: 01 trường; giảm 01 trường.

2. Phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục

Căn cứ kết quả rà soát, UBND phường xây dựng phương án sắp xếp đối với từng cấp học; dự kiến:

2. 1. Đối với cấp mầm non: Hợp nhất nguyên trạng trường Mầm non Nam Đồng và trường Mầm non Tiên Tiến thành trường Mầm non mới

*** Thông tin chung**

- Tên gọi: Trường Mầm non Nam Đồng thuộc UBND phường Nam Đồng, thành phố Hải Phòng.

- Trường chính: tại TDP Cập Thượng 1, phường Nam Đồng

- Phân hiệu: tại TDP Khánh Hội, phường Nam Đồng,

- Điểm trường 1: tại TDP Cập Nhất 2, phường Nam Đồng,

- Điểm trường 2: tại TDP Cập Nhất 3, phường Nam Đồng,

- Điểm trường 3: tại TDP Vũ La, phường Nam Đồng.

*** Quy mô dự kiến:**

Trường Mầm non Nam Đồng có quy mô 47 lớp với 1.139 trẻ,

*** Tổ chức bộ máy:**

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động dự kiến bố trí sau sáp nhập là 125 người, cụ thể:

- Tổng số biên chế giao: 103 biên chế; BC có mặt 98 biên chế, cụ thể:

+ Biên chế vị trí cán bộ quản lý: 03 biên chế, gồm Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

+ Biên chế vị trí Giáo viên: 95 biên chế.

- Hợp đồng nhân sự hỗ trợ giáo dục: 27 người, gồm: Kế toán: 02 người; Nhân viên dinh dưỡng: 15 người; bảo vệ: 06 người; Lao công: 04 người.

Việc bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc theo quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động của nhà trường sau sáp nhập.

*** Đất đai, cơ sở vật chất, cơ chế tài chính**

- Trong thời gian đầu sau khi thực hiện hợp nhất, tiếp nhận và sử dụng nguyên trạng quỹ đất, cơ sở vật chất của 02 trường đang hoạt động.

- Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy

định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan

2.2. Đối với cấp trung học cơ sở

Hợp nhất nguyên trạng trường THCS Nam Đồng và trường THCS Tiền Tiến thành trường THCS mới

*** Thông tin chung**

- Tên gọi: Trường Trung học cơ sở Nam Đồng, thuộc UBND phường Nam Đồng, thành phố Hải Phòng.

- Trường chính: tại TDP Cập Thượng 1, phường Nam Đồng,

- Phân hiệu: tại TDP Phú Lương, phường Nam Đồng,

*** Quy mô dự kiến:** Trường Trung học cơ sở Nam Đồng có quy mô 39 lớp với 1.534 học sinh đang theo học, cụ thể:

*** Tổ chức bộ máy:** Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động dự kiến bố trí sau sáp nhập là: 76 người

- Biên chế được giao: 73 biên chế, biên chế có mặt: 55 biên chế (*do điều chuyển 01 kế toán sang Trạm Y tế phường*).

+ CBQL: 03 biên chế: 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

+ Biên chế vị trí giáo viên hiện có mặt: 47 biên chế.

+ Biên chế vị trí nhân viên: 05 người (01 văn thư; 01 kế toán; 01 thư viện và 01 thiết bị).

- Hợp đồng nhân sự hỗ trợ giáo dục: 21 người, gồm: giáo viên: 16 người; Nhân viên bảo vệ: 03 người; Lao công: 02 người.

Việc bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên bảo đảm phù hợp với vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc theo quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động của nhà trường sau sáp nhập.

*** Đất đai, cơ sở vật chất**

- Trong thời gian đầu sau khi thực hiện hợp nhất, tiếp nhận và sử dụng nguyên trạng quỹ đất, cơ sở vật chất của 02 trường đang hoạt động.

- **Cơ chế tài chính:** Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của pháp luật có liên quan

3. Xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Trên cơ sở phương án được thống nhất, Ủy ban nhân dân phường xây dựng Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường.

3.1. Sắp xếp, bố trí cán bộ quản lý

- Mỗi cơ sở giáo dục sau sắp xếp bố trí 01 Hiệu trưởng.
- Trường chính bố trí 01 Phó Hiệu trưởng; mỗi phân hiệu bố trí 01 Phó Hiệu trưởng theo quy định.
- Việc lựa chọn, bố trí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.
- + Bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn chung theo quy định của Đảng, pháp luật chuyên ngành, thành phố và quy định về công tác cán bộ của địa phương.
- + Yếu tố ưu tiên: (1) Phẩm chất đạo đức, có uy tín và khả năng quy tụ tập thể; (2) Năng lực lãnh đạo, quản lý; (3) Trình độ chuyên môn, trình độ quản lý; (4) Độ tuổi phù hợp với cơ cấu; (5) Quy hoạch cao hơn; (6) Kết quả thực hiện nhiệm vụ trong 03 năm gần nhất.
- Không thực hiện bổ nhiệm Hiệu trưởng từ nguồn Phó Hiệu trưởng trong quá trình thực hiện sắp xếp cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo Kế hoạch của thành phố.
- Đối với cán bộ quản lý còn lại sau sắp xếp, thực hiện bố trí, giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành và cơ quan có thẩm quyền.

3.2. Bố trí giáo viên

Cơ bản giữ nguyên trạng, bố trí, phân công giáo viên phù hợp với vị trí việc làm, trình độ chuyên môn, cơ cấu môn học và yêu cầu tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục sau sắp xếp. Để bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ, đủ định mức giờ dạy, giáo viên được điều phối, phân công giảng dạy giữa trường chính và các phân hiệu, điểm trường.

3.3. Đối với nhân sự hỗ trợ giáo dục

Số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục được bố trí như sau:

- Các vị trí kế toán, văn thư, thủ quỹ được bố trí dùng chung cho cơ sở giáo dục (bao gồm trường chính, phân hiệu, điểm trường), mỗi vị trí được bố trí 01 người. Đối với vị trí kế toán, trường hợp thuộc loại hình trường có học sinh nội trú, bán trú có quy mô từ 40 lớp trở lên thì được bố trí tối đa 02 người.
- Các vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm, thư viện, giáo vụ, tư vấn học sinh, hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, công nghệ thông tin, y tế trường học được bố trí riêng cho trường chính và mỗi phân hiệu. Mỗi vị trí việc làm quy định tại điểm này được bố trí 01 người.
- Cơ quan quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục quyết định bố trí số lượng nhân sự hỗ trợ giáo dục theo quy định tại điểm này; trường hợp cần thiết, căn cứ quy mô, điều kiện thực tế của cơ sở giáo dục, quyết định việc bố trí một người đảm nhận một hoặc nhiều vị trí việc làm phù hợp năng lực, chuyên môn, yêu cầu nhiệm vụ và không vượt quá số người làm việc được cấp có thẩm quyền giao.

4. Cơ sở vật chất, tài sản, đất đai

Tổ chức kiểm kê đầy đủ tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ đất đai của từng trường trước khi sắp xếp.

Xây dựng phương án bàn giao, quản lý, sử dụng tài sản sau sắp xếp đúng quy định, tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí tài sản công.

Tiếp tục sử dụng hiệu quả các cơ sở trường học hiện có làm trường chính, phân hiệu, điểm trường; không để cơ sở vật chất bị bỏ trống, lãng phí.

Rà soát các thủ tục liên quan đến đất đai, đăng ký biến động, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

5. Công tác tài chính

Rà soát dự toán ngân sách, nguồn kinh phí hoạt động của các cơ sở giáo dục trước khi sắp xếp.

Xây dựng phương án chuyển giao, tổng hợp và bố trí kinh phí cho cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

Tổng hợp nhu cầu kinh phí sửa chữa, cải tạo, bổ sung trang thiết bị cần thiết, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét theo quy định.

VI. QUY TRÌNH, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường hoàn thành trước ngày 20/8/2026 (có lộ trình chi tiết kèm theo).

1. Rà soát, xây dựng phương án

Hoàn thành trước ngày 07/8/2026

2. Xây dựng dự thảo Đề án sắp xếp các trường Mầm non và Trung học cơ sở trên địa bàn phường Nam Đồng: Hoàn thành xong trước ngày 11/8/2026.

3. Trình Ban Thường vụ Đảng ủy phường về dự thảo Đề án sắp xếp các trường Mầm non và Trung học cơ sở trên địa bàn phường: Hoàn thành ngày 12/8/2026.

4. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường hoàn thiện Đề án sắp xếp các trường Mầm non và Trung học cơ sở trên địa bàn phường.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 12/8/2026 đến ngày 14/8/2026.

5. Báo cáo Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường về việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn để tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Đề án một cách hiệu quả và minh bạch.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành xong trước ngày 16/8/2026.

6. Hoàn thành và gửi Đề án, báo cáo, các biểu mẫu tổng hợp kết quả sắp xếp, sáp nhập các trường Mầm non và Trung học cơ sở trên địa bàn phường về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/8/2026.

Ban hành quyết định sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập, bố trí nhân sự lãnh đạo quản lý trường học thuộc thẩm quyền quản lý hoàn thành xong trước ngày 20/8/2026.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Tham mưu UBND phường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch, xây dựng phương án, Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường.

- Báo cáo UBND phường báo cáo Thường trực Đảng ủy, BTV Đảng ủy về dự thảo Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường; hoàn thiện Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường trước ngày 13/8/2026.

- Tổ chức tuyên truyền dự thảo Đề án sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường. Tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch ngày 13/8/2026 (*Có kế hoạch cụ thể*).

- Phối hợp Ban xây dựng Đảng tham mưu phương án bố trí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hỗ trợ giáo dục khi thực hiện công tác sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập theo hướng dẫn của cấp trên.

- Tham mưu UBND phường quyết định thành lập các đơn vị trường trên cơ sở Đề án sắp xếp đã được thông qua; quyết định bổ nhiệm viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý. Thời gian hoàn thành trước ngày 20/8/2026; tổ chức hội nghị công bố Quyết định thành lập các trường trên cơ sở sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc phường; hoàn thành chậm nhất vào ngày 24/8/2026.

- Tham mưu báo cáo kết quả sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/8/2026.

- Tổng hợp, báo cáo UBND phường trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết hưởng chế độ chính sách về tinh giản biên chế theo quy định. Rà soát, phê duyệt danh mục vị trí việc làm sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp hoàn thiện hồ sơ; rà soát thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản trình cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được UBND phường giao trong quá trình triển khai sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc UBND phường.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị phường

- Chủ trì hướng dẫn các trường kiểm kê, đánh giá lại, bàn giao và xử lý tài sản công, xử lý tài chính, ngân sách trong quá trình sắp xếp theo hướng dẫn của Sở Tài chính; tuyệt đối không để thất thoát tài sản, không để trống cơ sở vật chất sau sắp xếp; hướng dẫn xử lý việc chuyển tiếp quản lý dự án đầu tư công trong quá trình sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường.

- Tham mưu UBND phường phân bổ kinh phí cho các trường thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí quy định pháp luật hiện hành; bố trí sắp xếp lại trụ sở làm

việc của các đơn vị sau sắp xếp bảo đảm liên thông, đồng bộ phù hợp, hoạt động hiệu quả

- Hướng dẫn việc rà soát hồ sơ đất đai, đăng ký biến động và cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, các điều kiện cần thiết về quy hoạch để dự kiến mô hình trường học; các thông tin về quy hoạch trong quá trình thực hiện sắp xếp các cơ sở giáo dục.

4. Công an phường

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện việc quản lý, sử dụng con dấu khi thực hiện sắp xếp theo đúng quy định.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trường học; chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai việc sắp xếp các cơ sở giáo dục.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và các điều kiện an toàn khác tại các cơ sở giáo dục sau sắp xếp.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Chủ trì tham mưu và tổ chức tuyên truyền về chủ trương, mục đích, ý nghĩa, nội dung và lộ trình sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường; kịp thời cung cấp thông tin chính xác về phương án sắp xếp để cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và Nhân dân hiểu, đồng thuận và phối hợp thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai để UBND phường xem xét, chỉ đạo.

6. Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trực thuộc UBND phường

- Lập báo cáo tự đánh giá về quy mô lớp học, đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng giáo dục và cung cấp thông tin kịp thời trong quá trình xây dựng Đề án.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và người dân để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện việc sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Duy trì và bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng phương án hỗ trợ để không gián đoạn hoạt động giáo dục của học sinh và người học.

- Phối hợp thực hiện bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất, nhân sự khi sắp xếp theo đúng quy định của pháp luật.

- Bàn giao nguyên trạng cho trường mới sau sắp xếp toàn bộ hồ sơ, tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của các trường (trước sắp xếp).

- Các trường, cá nhân không được chiếm giữ, hủy trái phép tài liệu; không làm hỏng, thất lạc tài liệu, bảo đảm an toàn tài liệu trong quá trình bàn giao, quản lý và sử dụng.

- Đối với những công việc chưa giải quyết xong, cơ sở giáo dục cũ có trách nhiệm bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu cho cơ sở giáo dục mới hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp để quản lý.

7. Đề nghị Ban Xây dựng đảng Đảng ủy phường

Tham mưu Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn đối với nhân sự Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; xây dựng phương án bố trí nhân sự của các trường sau sắp xếp.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQVN phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục; tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

- Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, ý kiến, kiến nghị của Nhân dân, cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên liên quan đến việc sắp xếp; tổng hợp, phản ánh với UBND phường để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

9. Trạm Y tế

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn chuyên môn, bảo đảm việc sắp xếp tổ chức bộ máy không làm gián đoạn công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm tại các trường học.

- Chủ trì, tham mưu UBND phường thẩm định các tiêu chuẩn về vệ sinh học đường, phòng y tế tại các cơ sở giáo dục sau khi được sắp xếp nhằm bảo đảm quyền lợi cho học sinh.

10. Các tổ dân phố

- Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân, cha mẹ học sinh đồng thuận với chủ trương sắp xếp các cơ sở giáo dục; hỗ trợ công tác bàn giao, tiếp nhận cơ sở vật chất khi có yêu cầu.

- Phản ánh kịp thời những khó khăn, kiến nghị của Nhân dân trong quá trình triển khai để UBND phường xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch sắp xếp các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trên địa bàn phường Nam Đồng. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ Hải Phòng;
- Sở GDĐT Hải Phòng;
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các CDGD trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Thị Thu Hà